

Bản án số: **63/2017/HS-PT.**

Ngày: 28-11-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Ngô

Các Thẩm phán: 1 - Ông Thái Rết.

2 - Bà Tăng Thị Thúy Nga.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Nga – Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 57/2017/HSPT, ngày 06/11/2017 đối với bị cáo Thạch Hoàng T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 88/2017/HS-ST, ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

Bị cáo có kháng cáo: Thạch Hoàng T, sinh năm 1986 (tên gọi khác: T NC); Cư trú: khóm M, phường H, thành phố S; Tạm trú: khóm M phường N, thành phố S; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Đạo phật; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: không; Con ông: Nguyễn Văn B, sinh năm 1964 và bà: Thạch Thị M, sinh năm 1964; Vợ: Trần Thị Hồng T, sinh năm 1988; Con có 1 người sinh năm 2014; Anh chị em ruột: Có 02 người, (lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1998).

- Tiền án: có 02 lần

+ Lần thứ nhất: Vào ngày 27 tháng 8 năm 2008, bị Tòa án nhân dân thành phố S, tuyên phạt 03 năm tù, về Tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 17 tháng 7 năm 2011, (đã được xóa án tích)

+ Lần thứ hai: vào ngày 11 tháng 8 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố S, tuyên phạt 07 tháng tù, về Tội cố ý gây thương tích, chấp hành xong ngày 02 tháng 3 năm 2017, (chưa được xóa án tích)

- Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày: 14/7/2017 cho đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Ngoài ra trong vụ án còn có những người bị hại nhưng không kháng cáo, không liên quan đến kháng nghị Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập gồm: Ông (bà) Đặng Quang V, Trần Diễm N, Hứa Hồng D, Nguyễn Thị Tuyết L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 10 tháng 7 năm 2017, bị cáo đi bộ từ nhà ở Phường N thành phố S đến Bệnh viện S phường T, thành phố S để tìm tài sản của người khác để trộm cắp tài sản. Bị cáo đi vào Bệnh viện S đến phòng dịch vụ số 03 thì lúc này bị cáo phát hiện anh Đặng Quang V và chị Trần Diễm N đang nằm ngủ cùng 01 em bé, có để 02 (hai) chiếc điện thoại di động. Bị cáo thấy những người trong phòng đều đã ngủ nên mở cửa đi vào đến giường của chị N lấy 02 (hai) chiếc điện thoại, thì lúc này chị N phát hiện và tri hô lên, nên bị cáo lấy 02 chiếc điện thoại chạy ra ngoài và chị N đuổi theo bị cáo, V nghe chị N tri hô, thì cũng đuổi theo anh V vừa đuổi vừa tri hô: “ăn cắp điện thoại, ăn cắp điện thoại”, thì được anh Phan K là bảo vệ đuổi theo bị cáo và tri hô “ăn trộm, ăn trộm”, khi anh K đuổi đến cầu thang đi xuống tầng trệt, bị cáo bỏ lại 02 (hai) chiếc điện thoại đã lấy của chị N, nên anh K thu giữ 02 (hai) chiếc điện thoại, sau khi nghe anh K tri hô anh Quách Xuân L là bảo vệ Bệnh viện đuổi theo T và tri hô “ăn trộm, ăn trộm”. Khi đuổi đến khu vực nhà đốt rác thì bị cáo lượm lấy 01 cục đá, loại đá 4x6cm, nhá về phía anh L nhằm đe dọa để anh L không đuổi theo, lúc này anh Lâm Kim C là bảo vệ bệnh viện nghe anh L tri hô nên cũng chạy đến để hỗ trợ, khi anh C chạy đến thì bị cáo chạy ra khỏi cổng bệnh viện tẩu thoát.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 113 ngày 13 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố S, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng, 16 GB, Model A1687FCCID: BCG – E2944AIC579C-E2944A, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 85%, có giá là 11.899.150 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng, 32 GB, Model A1778FCCID: BCG – E3091AIC579C- E3091A, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 90%, có giá là 16.191.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 28.090.150 đồng.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra được biết: Vào khoảng 19 giờ, ngày 20/6/2017, bị cáo vào bệnh viện và hẻm cặp Bệnh viện để ra đường Đ để về nhà, khi bị cáo đi đến trước nhà của anh Hứa Hồng D và chị Nguyễn Tuyết L, bị cáo phát hiện cửa nhà anh D không đóng, mà chỉ có đóng cửa rào, nên bị cáo vào nhà anh D lấy 03 chiếc điện thoại bỏ vào túi quần rồi trèo rào tẩu thoát ra ngoài, lúc bị cáo trèo rào anh D từ nhà sau đi lên nhà trước thì thấy T, nên anh D kiểm tra trong nhà thì phát hiện bị mất 03 chiếc điện thoại để trên tủ thờ Thần Tài. Sau khi phát hiện bị mất tài sản anh D đến Công an phường N, thành phố S trình báo sự việc. Sau đó anh D nhờ người bạn tên Nguyễn M đi tìm T để lấy lại điện thoại, khi anh M đi đến hẻm M thì gặp T tại đây, anh M yêu cầu T trả lại tài sản đã lấy trộm của anh D, thì T đồng ý trả lại 03 chiếc điện thoại đã lấy trộm tại nhà anh D, và anh M đem điện thoại về đưa lại cho anh D và anh D giao nộp lại cho Cơ quan điều tra xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 116 ngày 19 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản thành phố S, kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng, 16 GB, Model A1530 không có sim, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, có giá 2.999.500 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám xanh, Model 3310 không sim, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, có giá 530.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen xám, Model

1600 không sim, đã qua sử dụng, giá trị sử dụng còn lại 50%, có giá 115.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 3.644.500 đồng.

Tại bản án số 88/2017/HS-ST, ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố S, tỉnh Sóc Trăng tuyên xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch Hoàng T (T NC) phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm g, p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự;

Tuyên xử: Phạt bị cáo Thạch Hoàng T (T NC): 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời gian phạt tù tính từ ngày: 14/7/2017.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phần trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/10/2017, bị cáo Thạch Hoàng T có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm án cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự giữ nguyên án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo được Trại tạm giam xác nhận vào 09/10/2017 theo quy định tại Khoản 1 Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự thì việc kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận và xem xét giải quyết kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 19 giờ ngày 20/6/2017, bị cáo lén lút vào nhà anh D, lấy trộm 03 chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu xám xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen xám của anh Hứa Hồng D và chị Nguyễn Tuyết L, qua định giá tài sản có giá trị là 3.644.500 đồng. Đến khoảng 11 giờ, ngày 10/7/2017, tại Bệnh viện S, bị cáo lén lút lấy 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, màu hồng, và nhãn hiệu Iphone 7, màu vàng, có giá 28.090.150 đồng của anh Đặng Quang V và chị Trần Diễm N. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá là: 31.734.650 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác và được pháp luật bảo vệ. Trong thời gian ngắn mà bị cáo đã 02 lần thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của người khác, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo là dân tộc Khmer quy định tại

Điểm g, p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là chính xác là phù hợp quy định pháp luật. Các lý do bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt không phải là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 46 Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa bị cáo cũng không cung cấp được các tình tiết giảm nhẹ mới. Do đó, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên là không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo không phải chịu là 200.000đ

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Thạch Hoàng T.

Áp dụng Khoản 1 Điều 138; các Điểm g, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự;

Tuyên xử: Phạt bị cáo Thạch Hoàng T (T NC) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời gian phạt tù tính từ ngày 14/7/2017.

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu là 200.000đ.

Các quyết định khác của quyết định Bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- TAND thành phố S;
- VKSND thành phố S;
- Công an thành phố S;
- Chi cục THADS thành phố S;
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo; Trại tạm giam
- PKTNVVTHA – TAND tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu hs, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Ngô